

TIẾNG VIỆT

Nguyễn-Văn-Tiền



Hồi người Pháp còn cai trị nước ta, vào khoảng năm 1920 - 1930, có phong trào nói tiếng Pháp, hay là trong một câu nói thông thường tiếng Việt lại cho xen vào vài tiếng Pháp. Có kẻ lại lố bịch đến nỗi làm thơ với nửa câu tiếng Việt xen với nửa câu tiếng Pháp. Lễ dĩ nhiên là phong trào đó chỉ ở trong giới “có học chữ Tây” mà thôi.

Thấy cái lố bịch đó, giới học giả, giới trí thức chân chánh, đã có tiếng gọi thiết tha trên báo chí, tạp chí, hãy dùng tiếng Việt thuần túy để bảo tồn cái tinh hoa đất nước.

Tôi còn nhớ một bài tập đọc của một tạp chí giáo khoa mà thầy giáo tiểu học đã cho học, đoạn chót của bài ấy rất là hay. Hồi đó người ta thường dùng chữ Nam thay chữ Việt. Đoạn chót bài đó như sau:

“Ôi ! Nam ngữ ! Ta là người Nam, sinh trưởng ở nước Nam, sống chết ở nước Nam, nói tiếng nước Nam, viết tiếng nước Nam. Xưa ông bà ta dùng tiếng Nam, nay vợ con ta và những người chung quanh ta đang dùng tiếng Nam. Vậy ta dám khinh thường Nam ngữ hay sao ?”

Những tiếng gọi thiết tha như vậy, do những học giả tiếng tăm kêu lên, đã đem lại kết quả rất tốt đẹp. Giới “có học chữ Tây” đã tự sửa chữa cách ăn nói, ít dùng tiếng Pháp xen với tiếng Việt, và chỉ dùng tiếng Pháp khi cần thiết mà thôi. Sách báo, tạp chí Việt ngữ xuất bản mỗi ngày mỗi nhiều. Từ Đông-Dương tạp chí, Nam Phong v...v... đến báo Phong-Hóa, Ngày Nay, Tri-Tân, Tiểu Thuyết Thứ Bảy, v...v... Việt ngữ đã lớn mạnh một cách phi thường. Với tạp chí Khoa-Học của một nhóm Khoa-học kỹ-thuật gia du học mới về nước, với quyển Danh Từ Khoa Học của giáo sư Hoàng-Xuân-Hãn, Việt ngữ đã đi vào lãnh vực Khoa-học. Việc sau này, những nước có nền văn hóa thấp không thể nào làm được.

Sau cuộc đảo chính ngày 9 tháng 3 năm 1945, chính quyền Pháp bị mất tại Đông-Dương, chỉ sau khoảng một tuần lễ, tại thành phố Huế, các trường trung-học đều dạy

bằng tiếng Việt, và tháng 6 năm 1945, có khóa thi Tú-tài đầu tiên bằng tiếng Việt.

Trên toàn nước Việt Nam, các trường Trung-học và Đại-học đều dạy bằng tiếng Việt, tiếng Pháp, tiếng Anh được dạy theo sinh ngữ.

Ngày nay, xem Tivi ta thấy tại Phi Luật Tân, tại Ấn Độ, các nhà chính trị hô hào, tuyên bố bằng tiếng Anh. Các bảng ghi khẩu hiệu treo dọc đường phố được viết bằng tiếng Anh, ta phải tự hào với cái tiếng mẹ đẻ của ta.

Một du khách Âu Châu viếng thăm nước Ấn Độ có kể chuyện sau đây: Một hôm ông vào một công sở của Chính Phủ. Trong lúc đang tiếp xúc với một nhân viên thì ông thấy ông Giám Đốc sở trong phòng bước ra, nói với tất cả nhân viên một hơi, rồi quay vào phòng. Ông hỏi người nhân viên đang tiếp xúc, tại sao ông Giám Đốc là người Ấn Độ, mà ông Giám Đốc lại nói bằng tiếng Anh? Người nhân viên trả lời ông Giám Đốc nói như vậy để tỏ rằng ông là người trí thức !

Người ta đồn rằng trong thời gian Cụ Huỳnh-Thúc-Khán bị thực dân Pháp giam tại Côn-Đảo, Cụ đã học thuộc cả quyển tự điển Pháp LAROUSSE. Với một vị nho học tiến sĩ xuất thân, có tiếng thông minh học giỏi như Cụ Huỳnh, thì chúng ta có thể tin tiếng đồn ấy không phải là quá đáng. Tuy vậy, Cụ không dùng tiếng Pháp để tỏ mình có biết ngoại ngữ. Một hôm, có một nhà báo từ nước Pháp sang thăm Việt Nam, muốn tìm đến thăm Cụ, lúc đó Cụ làm chủ bút tờ báo Tiếng Dân tại Huế. Tòa Khâm-Sứ Huế có cho một người Việt Nam đi theo ký giả Pháp để làm thông-dịch-viên. Trong lúc dịch lời nói của Cụ sang tiếng Pháp, thông-dịch-viên có dịch vài chữ sai, vì là chữ khó. Cụ liền chữa lại bằng tiếng Pháp đúng theo nghĩa của những chữ khó ấy. Ký giả Pháp thấy Cụ giỏi tiếng Pháp, biết những chữ khó, mà chỉ dùng tiếng Việt để tiếp chuyện, nên kính nể vô cùng lòng yêu tiếng mẹ đẻ của Cụ.

Nói đến tiếng mẹ đẻ, tôi nhớ lại một chuyện ngắn của nhà văn Pháp ALPHONSE DAUDET trong tác phẩm “Contes du Lundi” của ông. Đầu đề câu chuyện là “La dernière classe”, buổi học cuối cùng.

Chuyện này thì đa số đã có đọc rồi, nhưng tôi cũng xin tóm tắt sau đây để dễ nhớ lại. Chuyện đọc đã lâu ngày, mà nay không có bản chánh để đọc lại, nên chắc là tôi có thiếu sót ít nhiều, xin miễn chấp.

Câu chuyện như sau:

Chiến tranh 1870 giữa 2 nước Pháp và Đức kết thúc. Nước Pháp bị bại trận phải nhường 2 tỉnh Alsace và Lorraine cho nước Đức. Các trường học của 2 tỉnh đó phải dạy tiếng Đức thay tiếng Pháp.

Sáng hôm đó, cậu bé Frank, người tỉnh Alsace, đi học như thường lệ. Cậu còn nhỏ tuổi quá, không biết gì về thời cuộc cả. Trên đường đến trường, cậu ham xem những toán lính Đức tập dượt, mà quên cả giờ vào lớp. Lúc đến nơi trường, cậu thấy một cảnh khác thường:

Thầy giáo mặc đồ lễ, nét mặt nghiêm trang, quan trọng. Các cụ bô lão, râu tóc bạc phơ, và các vị hương chức trong làng, cũng y phục dự lễ, ngồi nghía đằng sau lớp, nghiêm nghị.

Cậu Frank đi học trễ nên im lặng, cúi mặt bước vào lớp học. Thầy giáo không la rầy cậu, chỉ nói nhỏ: “vào nhanh đi, Frank. Đã đến giờ rồi.”

Lớp học im phăng phắc.

Thầy giáo trịnh trọng bước lên bục cao, cất tiếng nói:

“Các con ơi ! Lớp học hôm nay là lớp học cuối cùng bằng tiếng Pháp. Lệnh trên buộc các trường phải dạy bằng tiếng Đức. Giáo viên người Đức đã đến rồi, ngày mai bắt đầu dạy. Vậy hôm nay các con hãy học chăm chỉ, nghe.”

Rồi thầy giảng rất nhiều, rất nhiều, về cái tinh hoa của tiếng Pháp, về tính cách thiên liêng của tiếng mẹ đẻ.

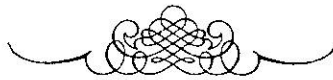
Đến giờ tập viết

Hôm nay, thầy cho viết tập 2 chữ “France, Alsace” mà thầy viết thật đẹp trên bảng đen. Học trò chăm chỉ viết. Cậu bé Frank, trong lúc viết, tưởng tượng những chữ viết tập đó biến thành những quốc kỳ Pháp đang xếp hàng diễu chung quanh lớp học.

Giờ tan học đã đến.

Thầy giáo đứng dậy, nói lời từ giả. Nhưng thầy cảm động quá, nói không ra lời. Thầy cúi mặt xuống, rồi giờ tay vẫy ra hiệu với học sinh, ý nói rằng:

“Đã xong rồi. Các con hãy về nhà”■



ĐÍNH CHÍNH

Vì lỗi-lầm của ấn-loát, LT Xuân Bính-Dần số
35 cần được đính-chính các điểm sau đây:

1) Bài “*Tưởng-Niệm*” trang 79 tác-giả
Nguyễn-Việt:

Đoạn 1: Xin đọc: “*Tết sắp đến...*”

Đoạn 2: Xin đọc: “*Trong giờ phút thiêng
liêng ...*”

Đoạn 3: Xin đọc: “*Những điều tôi ghi lại ...*”

Đoạn 4: Xin đọc: “*Nói đến Ông Phó Đức
Chính ...*”

Đoạn 5: Xin đọc: “*Sau đó ...*”

Đoạn 6: Xin đọc: “*Theo Việt Nam ...*”

Đoạn 7: Xin đọc: “*Ông Phan Văn Hùm
được ...*”

Đoạn 8: Xin đọc: “*Khi về nước ...*”

Đoạn 9: Xin đọc: “*Năm 1945 khi Việt Minh...*”

Tiếp-tục cho đến: “*Vì nước hy-sinh, sử sách
ghi-danh*”

2) Tài-chánh trang 106

a) Xin đọc *thâu \$240 ở Sacramento riêng
một mục.*

b) *Ái hữu vùng Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn xin
đọc từ số 3 Bưu Đôn đến số 15 Trần Văn Phúc.*

c) Xin đọc: “*Nguyễn Hữu Quốc-Hưng*
thay vì *Quốc-Hương.*

Xin đọc: “*Đồng Sĩ Tụng*” thay vì *Đồng Sĩ Trung*

Xin đọc: “*Trần Mộng Châu*” thay vì *Trần Mộng
Chân.*

xin đọc: “*Nguyễn Hữu Tuân*” thay vì *Nguyễn Hữu
Tuấn.*

d) *Cộng: xin đọc “\$595” thay vì \$300*■